

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 187/2024/HS-ST
Ngày 29-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Tố Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Thu Hằng

Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trinh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 176/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 194/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh ngày X tháng Y năm 1993, tại xã T, huyện Tam Đảo, tỉnh Vinh Phúc; nơi cư trú: Thôn Làng C, xã T, huyện Tam Đảo, tỉnh Vinh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Tạ Thị P và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2024 đến nay, “có mặt”.

Bị hại: Chị Nguyễn Thu A, sinh ngày 02 tháng 9 năm 2006; địa chỉ: Tổ dân phố Lam Sơn, phường Tích Sơn, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc “có mặt”.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Vũ B, sinh năm 2004; địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vinh Phúc “vắng mặt”.

Anh Phùng Ngọc P, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Đô, xã T, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 00, ngày 11/8/2024 Nguyễn Văn T đi bộ một mình từ nhà trọ ở ngõ 1 đường Phan Chu Trinh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên lang thang quanh khu vực thành phố Vĩnh Yên để chơi, sau đó nảy sinh ý định tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. T đi bộ theo đường Nguyễn Tất Thành hướng đi ngã tư Gốc Vừng rồi rẽ vào đường Trần Phú thuộc khu đô thị Hà Tiên. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T đi bộ trên vỉa hè bên phải theo hướng đi huyện Tam Đảo, khi đi đến gần khu Văn Miếu, T nhìn sang bên trái đường đối diện thấy có bốn chiếc xe máy đang dựng trước cửa siêu thị Kim'S Mart, địa chỉ: Số 42S5 khu đô thị Hà Tiên thuộc tổ dân phố Văn, phường Định Trung, thành phố Vĩnh Yên không có ai trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp. T đi bộ sang đường, đi đến gần vị trí bốn chiếc xe máy trên, thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu sơn đen xám, có yên xe màu đỏ nâu, BKS: 88D1-477. 16 có cắm chìa khoá điện. T quay lại sang bên kia đường để quan sát vào bên trong siêu thị, thấy chắc chắn không có ai để ý xe máy bên ngoài vỉa hè nên T đi sang đường lần thứ 2 để trộm cắp chiếc xe này. T đến vị trí chiếc xe, quay đầu xe máy về hướng huyện Tam Đảo rồi mở chìa khóa điện, nổ máy phóng xe đi trên vỉa hè sau đó sang đường rẽ phải đi vào đường Đặng Dung qua cổng Văn Miếu rồi rẽ trái ra đường vành đai 2, đi về hướng phường Khai Quang. Khi đến tổ dân phố Trại Giao, phường Khai Quang, T rẽ trái đi vào đường tỉnh 302C về hướng thị trấn Gia Khánh một đoạn khoảng 200 mét thì dừng xe, mở cốp xe bên trong thấy có một chiếc cò lê nên T sử dụng chiếc cò lê này để tháo biển kiểm soát xe ra và vứt bỏ vào đê đường. Sau đó, T sử dụng điện thoại, vào mạng xã hội Facebook tên “Phuong Hoang” của mình để tìm nhóm “Mua bán xe cũ Vĩnh Phúc 88” rồi đăng ảnh chụp chiếc xe máy vừa trộm cắp được lên nhóm rao bán với giá 4.000.000đồng. Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, anh Phùng Ngọc Phúc sử dụng tài khoản Facebook tên là “Trải Rồi Mới Thấu” nhắn tin Messenger trao đổi muốn mua xe. Anh Phúc và T thỏa thuận đem xe đến khu vực cổng chào Yên Lạc thuộc xã Đồng Cương, huyện Yên Lạc để xem xe. Khi gặp nhau, T nói với anh Phúc xe máy trên là của em họ T, trước đây mua xe không có đăng ký sau đó mang đi cầm cố, T vừa đi chuộc xe về với giá 3.000.000đồng và muốn bán lại xe với giá 4.000.000đồng. Anh Phúc xem xe

và mặc cả mua với giá 3.500.000đồng, T đồng ý. Sau đó, anh Phúc dùng tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0361000357807 mang tên Phùng Ngọc Phúc chuyển số tiền 3.500.000đồng đến số tài khoản 0976581342 ngân hàng MB của T. Hai bên không viết giấy mua bán xe; số tiền bán chiếc xe T đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại cơ quan điều tra T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên đồng thời tự nguyện giao nộp 01 áo cộc màu xanh, 01 quần cộc màu đen là trang phục T mặc khi đi trộm cắp tài sản và chỉ dẫn cho Cơ quan công an đến nơi trộm cắp xe máy và nơi vứt bỏ biển số xe. Căn cứ chỉ dẫn của T, Cơ quan điều tra thu giữ được 01 chiếc BKS 88D1-744.16 của chiếc xe mô tô trên. Anh Phúc đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX cho Công an thành phố Vĩnh Yên để phục vụ điều tra. Đối với số tiền 3.500.000đồng anh Phúc trả cho bị cáo khi mua xe mô tô, anh Phúc yêu cầu bị cáo phải thanh toán trả lại cho anh.

Tại kết luận định giá số: 103/KL-HĐĐG ngày 20/8/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda RSX, màu sơn đen xám, BKS 88D1-744.16 đã cũ, đã qua sử dụng có trị giá là 13.500.000đồng.

Đối với chiếc xe nhãn hiệu Honda RSX, màu sơn đen xám, có yên bọc da màu đỏ nâu BKS 88D1-744.16, Cơ quan điều tra xác định là của chị Nguyễn Thu Trang; ngày 15/8/2024 chị Trang mượn của anh Lê Văn Thân làm phương tiện đi làm. Quá trình điều tra, chị Trang và anh Thân đều đề nghị trả lại chiếc xe mô tô BKS 88D1-744.16 cho anh Thân nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Thân dưới sự chứng kiến của chị Trang. Nhận lại tài sản anh Thân và chị Trang không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự.

Tại Cáo trạng số: 186/CT-VKSVY ngày 29 tháng 10 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tính chất nghiêm trọng của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử

phạt bị cáo T từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 15 tháng 8 năm 2024. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đồng thời đề xuất quan điểm về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên đồng ý với Luận tội của Viện kiểm sát không có tranh luận gì. Về hình phạt: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về dân sự: Bị cáo đồng ý thanh toán trả anh Phúc số tiền 3.500.000đồng theo như yêu cầu của anh Phúc nhưng hiện chưa có tiền để trả ngay cho anh Phúc.

Bị hại chị Nguyễn Thu Trang trình bày và xác nhận: Bị cáo khai về việc trộm cắp chiếc xe nhãn hiệu Honda RSX, BKS 88D1-744.16 do chị Trang để trước cửa siêu thị Kim's Mart ở số 42S5 Chùa Hà thuộc phường Định Trung, thành phố Vĩnh Yên là đúng nên chị không bổ sung gì. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lê Văn Thân vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đều trình bày và xác nhận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX, BKS 88D1-744.16 là của anh cho chị Trang mượn để làm phương tiện đi làm. Khi chị Trang đi làm để xe trước cửa siêu thị Kim's Mart, số 42S5 Chùa Hà thuộc phường Định Trung, thành phố Vĩnh Yên thì bị mất trộm. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại anh Thân và chị Trang chiếc xe mô tô trên. Nay chị Trang và anh Thân đã nhận lại xe mô tô nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự. Về hình phạt: Chị Trang đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phùng Ngọc Phúc vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra và đơn đề nghị xét xử vắng mặt anh Phúc đều trình bày và xác nhận: Việc bị cáo khai về việc thỏa thuận mua bán xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX, màu sơn đen xám, yên bọc da màu đỏ nâu không có biển số với số tiền 3.500.000đồng là đúng. Khi mua xe anh không biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Sau khi biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có anh đã tự nguyện giao nộp xe mô tô tại cơ quan điều tra để phục vụ điều tra. Nay anh yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh số tiền 3.500.000đồng mà anh bỏ ra mua xe. Ngoài ra anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản ... cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 32 phút ngày 11/8/2024 trước cửa siêu thị Kim's Mart địa chỉ: Số 42S5 Chùa Hà thuộc phường Định Trung, thành phố Vĩnh Yên bị cáo Nguyễn Văn T đã lén lút trộm cắp 01 xe mô tô BKS 88D1-744.16 đã cũ, đã qua sử dụng của chị Nguyễn Thu Trang dựng trước cửa siêu thị để vào trong đi làm. Sau khi lấy xe T mang đi bán cho anh Phùng Ngọc Phúc được 3.500.000 đồng, số tiền bán xe T đã tiêu sài cá nhân hết. Trị giá tài sản chiếm đoạt theo Kết luận định giá là 13.500.000 đồng. Hành vi của nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm”.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản đã lén lút trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thu Trang; hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định trước khi bị khởi tố bị cáo làm nghề lao động tự do nên mức thu nhập không ổn định, thu nhập chỉ đủ nuôi sống bản thân bị cáo nên bị cáo không có tài sản gì. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề liên quan:

Bị hại là chị Trang và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Thân đã nhận lại tài sản bị mất không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

Đối với anh Phùng Ngọc Phúc là người mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX, BKS 88D1-744.16 từ bị cáo với giá 3.500.000đồng với mục đích để sử dụng làm phương tiện đi lại mà không biết xe mô tô là do bị cáo phạm tội mà có. Sau khi biết về nguồn gốc chiếc xe, anh Phúc đã giao nộp ngay cho Cơ quan điều tra để phục vụ điều tra nên hành vi trên của anh Phúc không cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Anh Phúc yêu cầu bị cáo phải thanh toán trả lại anh số tiền 3.500.000đồng mà anh đã trả cho bị cáo khi mua xe. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý thanh toán trả anh Phúc số tiền 3.500.000đồng theo như yêu cầu của anh Phúc nhưng hiện chưa có tiền để trả. Xét thấy yêu cầu của anh Phúc về việc yêu cầu bị cáo T phải trả lại cho anh số tiền 3.500.000đồng là phù hợp nên được chấp nhận.

Đối với 01 áo cộc màu xanh, 01 quần cộc màu đen là trang phục của bị cáo T mặc khi đi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo từ chối không nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 15 tháng 8 năm 2024.

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải có trách nhiệm thanh toán trả cho anh Phùng Ngọc Phúc số tiền 3.500.000đồng (Ba triệu năm trăm nghìn).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật anh Phùng Ngọc Phúc có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo không thanh toán trả khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo cộc màu xanh, 01 quần cộc màu đen;

(Vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Vĩnh Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên lập ngày 31 tháng 10 năm 2024).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng (Ba trăm nghìn) án phí dân sự trong án hình sự.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- CQĐT - CA thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- THA hình sự;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Tố Uyên